

HỆTL VN30 - ĐÀ TĂNG ĐƯỢC DUY TRÌ

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 26/10/2020

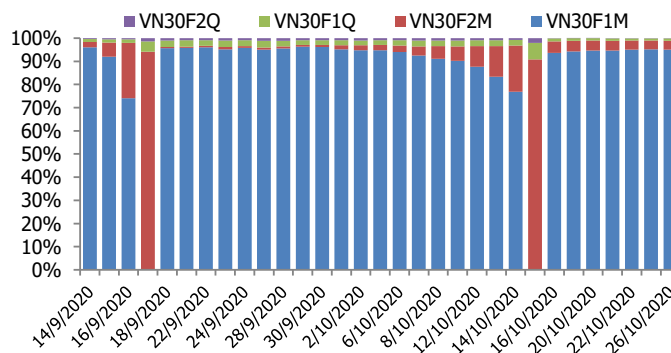
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2011	19/11/2020	24	927.00	31,942
VN30F2012	17/12/2020	52	921.00	1,308
VN30F2103	18/3/2021	143	920.00	314
VN30F2106	17/6/2021	234	920.00	60

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sức ép từ thị trường cơ sở đã khiến cả 4 HỆTL đóng cửa ở mức thấp nhất trong phiên với mức giảm từ 6 điểm đến 11 điểm, trong khi chỉ số cơ sở cũng giảm gần 11 điểm. Tuy gặp sức ép giảm về cuối phiên nhưng basis ở cả 4 HỆTL đều đang dương với mức chênh lệch cao nhất ở kỳ hạn tháng 11, kỳ hạn tháng 12 và tháng 3 về mức sát với chỉ số cơ sở.
- Không có thông tin tiêu cực nào tác động đến nhịp giảm của thị trường hôm nay kể cả việc các chỉ số tương lai Mỹ giảm mạnh vì phần lớn thời gian đi lên của thị trường là ngược dòng với các tác động từ bên ngoài. Ngay cả thông tin tỷ trọng cổ phiếu của Việt Nam trong chỉ số MSCI Frontier 100 Index có thể được nâng lên 28,76% khi Kuwait được loại bỏ hoàn toàn khỏi rổ chỉ số cũng chỉ tác động tới thị trường không quá 2 phiên. Phiên này, chỉ số Vnindex gặp ngưỡng cản mạnh ở vùng 938 – 940 điểm, đây mức đỉnh trong năm 2019 của chỉ số này.
- Vùng cản cứng ở 938 – 940 điểm phát huy tác dụng, do vậy chiến lược giao dịch trong phiên là canh short ở ngưỡng cản trên và canh Long ở các ngưỡng hỗ trợ ở vùng 912 -915 điểm. Do basis vẫn tạo mức chênh khá lớn nên chiến lược giao dịch trong ngắn hạn và trung hạn nên tiếp tục giữ các vị thế Long và nâng dần các điểm Stoploss theo nhịp hồi phục của chỉ số. Mục tiêu kỳ vọng ngắn hạn của thị trường vẫn là vùng giá 938 -942 điểm trên chỉ phái sinh VN30F1M. Điểm Stoploss quản trị rủi ro nâng dần lên tại 916 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược bám theo xu hướng trong ngắn hạn vẫn là canh Long trong các nhịp điều chỉnh với hỗ trợ của chỉ số phái sinh là 907-912 điểm với tầm nhìn mục tiêu tới khu vực 938- 942 điểm. Trong khi đó, canh Short lướt ngắn hạn trong phiên ở các nhịp giá tiếp cận kháng cự quanh 942 - 945 điểm.

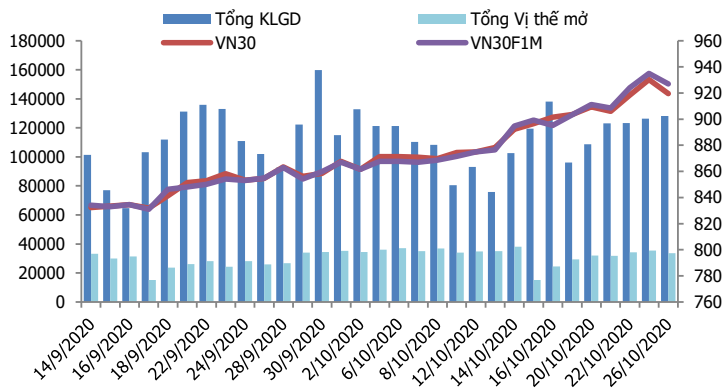
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế Long và canh Long tích lũy trong các nhịp điều chỉnh, mục tiêu giá hướng tới 960-968 điểm, quản trị rủi ro tại ngưỡng 940 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Xem xét mở vị thế Long spread (VN30F2012-VN30F2011) với kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá 2 hợp đồng tăng lên cao hơn -3 điểm.

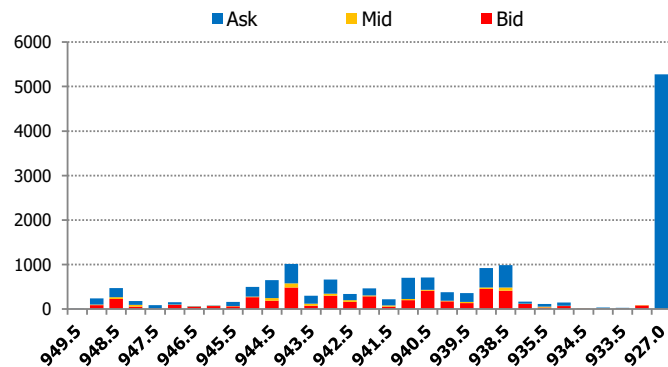
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT LÃI CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2011	927.0	-0.86	127,361	1.3	31,942	-5.4
VN30F2012	921.0	-1.18	570	42.5	1,308	-2.7
VN30F2103	920.0	-0.66	97	115.6	314	-3.4
VN30F2106	920.0	0.01	136	-34.6	60	93.5
Tổng			128,164	1.5	33,624	-5.2

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT LÃI

- Thị trường cơ sở đột ngột đảo chiều vào những phút cuối phiên nhưng cả 4 HẾT LÃI đều duy trì mức basis dương, mức chênh lệch vẫn khá lớn ở kỳ hạn 1 tháng (7,44 điểm) trong khi chỉ số Vn30 giảm gần 11 điểm. Cho thấy nhà đầu tư vẫn kỳ vọng nhịp giảm ở thị trường cơ sở đơn thuần là nhịp chốt lời khi gặp vùng cản mạnh và vẫn có khả năng đi lên
- Thanh khoản thị trường phái sinh chỉ tăng nhẹ so với phiên cuối tuần trước với tổng khối lượng giao dịch đạt 128.164 hợp đồng. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 11 với 127.361 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2011 là 923,09 điểm (thấp hơn 3,91 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2012 là 927,22 điểm (+6,22 điểm), VN30F2103 là 940,79 điểm (+20,79 điểm) và VN30F2106 là 953,86 điểm (+34,56 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	BUY
Hỗ trợ	913-919	905-918	914-922
Kháng cự	922-934	923-947	933-948

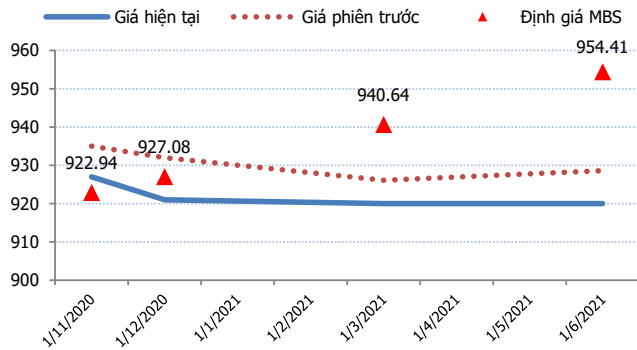
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



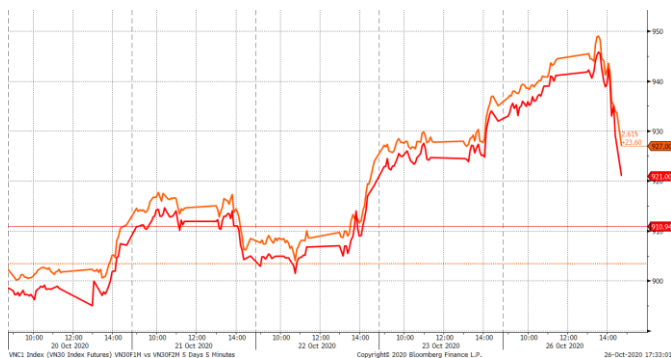
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-6	-3.00	-3	-4.3
VN30F1Q - VN30F1M	-7	-8.90	1.9	-7.50
VN30F1Q - VN30F2M	-1	-5.90	4.9	-3.2
VN30F2Q - VN30F1M	-7	-6.40	-0.6	-8.58
VN30F2Q - VN30F2M	-1	-3.40	2.4	-4.28
VN30F2Q - VN30F1Q	0	2.50	-2.5	-1.08

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



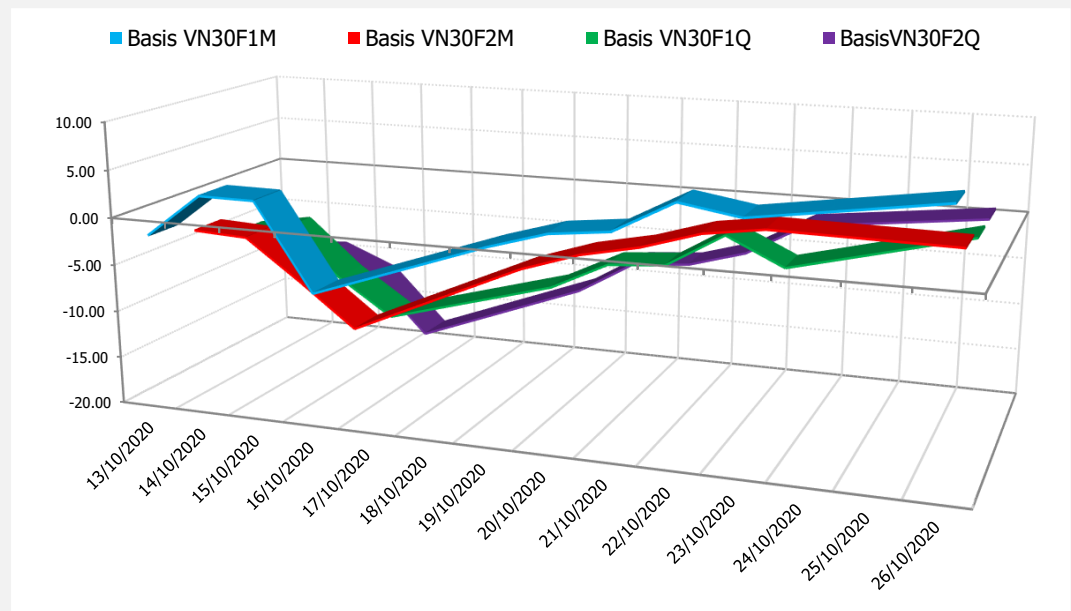
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Áp lực chốt lời khiến thị trường sụt giảm về cuối phiên khiến 3/4 HĐTL đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 6,1 đến 11 điểm, riêng hợp đồng kỳ hạn xa nhất gần như đi ngang với mức tăng khiêm tốn 0,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 10,74 điểm. Do đó, basis hầu hết các hợp đồng đều tăng so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2011 tiếp tục tăng lên 7,44 điểm, trái lại basis hợp đồng VN30F2012 giảm nhẹ từ +1,7 điểm xuống 1,44 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng duy trì xu hướng thu hẹp vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay, hiện nằm trong khoảng -7 điểm đến 0 điểm. Trong đó, chênh lệch cặp hợp đồng (VN30F2012-VN30F2011) đã giảm xuống -6 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Nếu mức chênh lệch này tiếp tục duy trì vào đầu phiên giao dịch tới, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Long spread (VN30F2012-VN30F2011) với kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá 2 hợp đồng tăng lên cao hơn -3 điểm

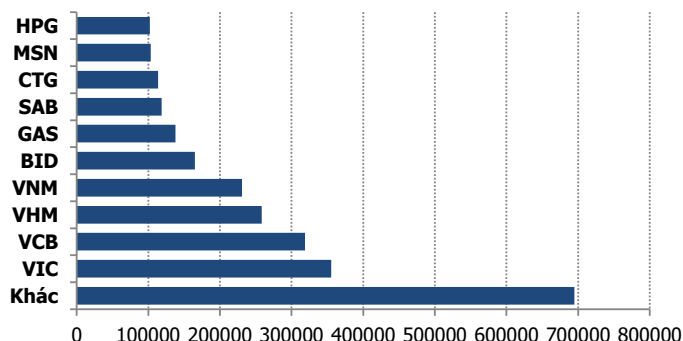
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



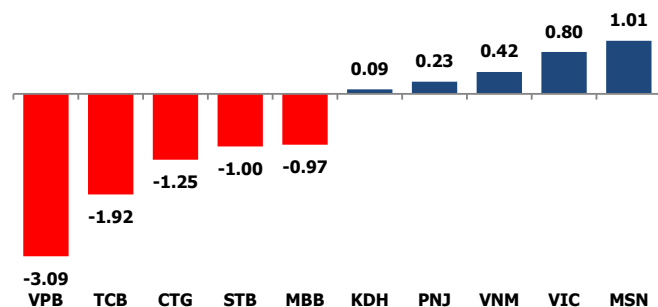
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	950.8	919.56
Thay đổi	-10.46	-10.74
%Chg	-1.09	-1.15
YTD	-1.06	4.61
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,442.86	2,598.57
P/E	15.54	12.45
P/B	2.06	2.03

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



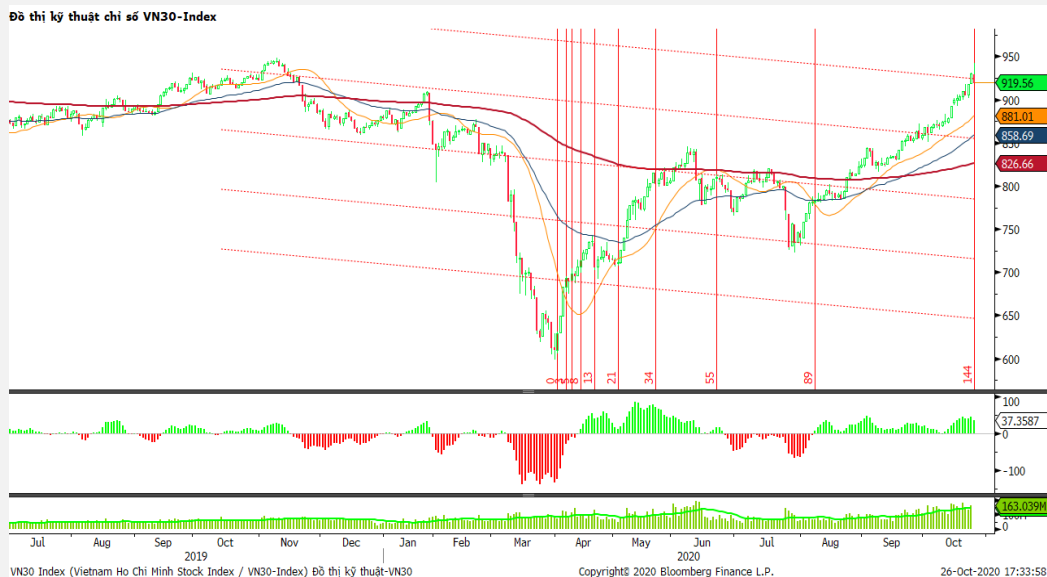
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Dù thị trường tiếp tục tích cực trong phiên sáng nhưng chỉ số Vn30 vẫn không giữ được thành quả khi vượt qua vùng 938 - 940 điểm, đây là vùng cản khá mạnh được tạo nên bởi các mức đỉnh trong năm 2019. Áp lực chốt lời tập trung ở nhóm cổ phiếu ngân hàng, 6 mã có mức giảm mạnh nhất trong rổ Vn30 cũng thuộc nhóm này.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 10,74 điểm (-1,15%) còn 919,56 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 176,43 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 4.994 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại khá tiêu cực khi họ tiếp tục bán ròng 420 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung vào các Bluechips như MSN (-154,4 tỷ đồng), HPG (-114,6 tỷ đồng), VIC (-59,7 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	950.80	(1.09)	15.54	(1.06)
Dow Jones	27,685.38	(2.29)	22.29	(2.99)
S&P500	3,400.97	(1.86)	26.36	5.27
Nikkei 225	23,398.37	(0.41)	38.72	(1.09)
Shanghai	3,251.12	(0.82)	17.48	6.59
DAX	12,177.18	(3.71)	36.75	(8.09)
Vàng	1,906.97	0.26		25.68
Dầu WTI	38.68	0.31		(36.65)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 26/10/2020			
[GER] Chỉ số môi trường kinh doanh IFO T.10	93.40	93.00	
Thứ Ba - 27/10/2020			
[US] Đơn đặt hàng hóa lâu bền T.9	0.40%	0.50%	
[US] Niềm tin người tiêu dùng T.10	101.80	102.50	
Thứ Tư - 28/10/2020			
[AUS] Tỷ lệ lạm phát Q3 n/n	-0.30%	0.70%	
[CAD] Quyết định lãi suất	0.25%	0.25%	
Thứ Năm - 29/10/2020			
[JP] Quyết định lãi suất	-0.10%	-0.10%	
[GER] Tỷ lệ thất nghiệp T.10	6.30%	6.30%	
[US] Tăng trưởng GDP Q3 q/q	-31.40%	31.90%	
[EU] Quyết định lãi suất	0.00%	0.00%	
Thứ Sáu - 30/10/2020			
[GER] Tăng trưởng GDP Q3 n/n	-11.30%	-5.30%	
[EU] Tăng trưởng GDP Q3 n/n	-14.70%	-7.00%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ giảm mạnh vào ngày thứ Hai (26/10), khi số ca nhiễm Covid-19 tăng vọt và các cuộc đàm phán về gói kích thích tài khóa trước cuộc bầu cử Tổng thống lại một lần nữa bị đình trệ. Chỉ số Dow Jones rớt 650,19 điểm (tương đương 2,3%) xuống 27.685,38 điểm. Chỉ số S&P 500 mất 1,9% còn 3.400,97 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 1,6% xuống 11.358,94 điểm
- Giá dầu sụt hơn 3% vào ngày thứ Hai (26/10), nới rộng đà lao dốc trong tuần trước khi số ca nhiễm Covid-19 tiếp tục tăng vọt ở Mỹ và châu Âu, trong khi sự khôi phục sản lượng dầu thô của Libya đã làm tăng lo ngại về tình trạng dư cung. Hợp đồng dầu WTI xuống 38,56 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent còn 40.46 USD/thùng
- Giá vàng ổn định trong ngày thứ Hai (26/10) khi nhà đầu tư lo ngại về sự tăng vọt số ca nhiễm Covid-19 và cuộc đua bầu cử Tổng thống thống vào tháng tới đối mặt với đà tăng của đồng USD. Hợp đồng vàng giao tháng 12 gần như không đổi ở mức 1.905,70 USD/oz. Hợp đồng vàng giao ngay nhích 0.1% lên 1.094,60 USD/oz

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VCB, TCB và CTG là những cổ phiếu ép chỉ số VN30 giảm điểm mạnh. Trong đó, riêng VPB tạo áp lực giảm 3,09 điểm của chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	10.03	110,500	0.45	2.27%	258.416	0.42	23.94	7.66
HPG	Metals & Mining	8.62	30,800	-0.32	4.23%	635.508	-0.26	11.70	1.95
VIC	Real Estate Management & Development	8.29	105,100	1.06	4.39%	105.432	0.80	44.99	4.22
TCB	Banks	7.48	23,350	-2.71	6.85%	601.745	-1.92	7.53	1.22
VPB	Banks	5.84	24,300	-5.45	7.00%	251.713	-3.09	5.91	1.19
MSN	Food Products	5.09	87,900	2.21	3.78%	407.034	1.01	27.00	4.44
VCB	Banks	4.94	86,000	-1.71	2.09%	79.233	-0.79	18.57	3.41
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.66	52,800	-2.04	3.22%	207.367	-0.89	12.34	2.77
MWG	Specialty Retail	4.56	110,000	0.00	2.74%	117.259	0.00	13.18	3.49
MBB	Banks	4.31	18,400	-2.39	2.45%	165.28	-0.97	6.14	1.11
VHM	Real Estate Management & Development	4.30	78,500	-1.26	3.31%	294.629	-0.50	11.74	3.78
VJC	Airlines	3.85	104,500	-0.76	0.86%	63.788	-0.27	30.03	3.66
STB	Banks	3.40	14,100	-3.09	3.90%	386.37	-1.00	10.70	0.90
CTG	Banks	3.20	-	-4.09	4.59%	279.079	-1.25	10.18	1.41
HDB	Banks	3.09	25,000	-1.77	1.80%	48.061	-0.51	7.67	1.50
NVL	Real Estate Management & Development	2.97	62,000	-0.48	1.30%	61.752	-0.13	15.68	2.63
EIB	Banks	2.55	17,300	-1.14	1.73%	7.627	-0.27	30.53	1.32
SAB	Beverages	1.84	185,000	-0.43	1.89%	16.526	-0.07	29.24	6.43
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.75	69,000	1.47	4.26%	125.729	0.23	15.03	3.17
VRE	Real Estate Management & Development	1.68	27,750	-2.12	4.50%	196.647	-0.33	26.27	2.27
KDH	Real Estate Management & Development	1.16	24,600	0.82	1.43%	16.792	0.09	12.65	1.80
GAS	Gas Utilities	0.97	72,000	-2.04	2.78%	47.633	-0.19	15.15	2.95
BID	Banks	0.93	41,000	-4.21	4.88%	142.479	-0.38	19.23	2.16
REE	Industrial Conglomerates	0.91	41,900	-0.24	0.60%	18.926	-0.02	8.77	1.24
SSI	Capital Markets	0.89	17,600	-1.68	2.84%	84.453	-0.14	10.25	1.09
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.76	50,000	1.01	1.63%	13.196	0.07	57.65	3.02
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.67	10,100	-1.94	2.48%	51.887	-0.12	10.82	0.84
TCH	Machinery	0.55	20,050	-2.20	3.74%	244.727	-0.11	8.87	1.46
SBT	Food Products	0.50	15,000	-1.96	3.67%	46.866	-0.09	24.24	1.21
ROS	Construction & Engineering	0.18	2,260	-2.16	6.19%	17.332	-0.04	#N/A N/A	0.22

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

0

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn